

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Khanh

Ông Nguyễn Văn Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXX-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn S, sinh năm 1980;

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn B, xã Ngĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đ (đã chết) và bà K; Vợ: Nguyễn Thị V; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đa Ngưu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân thôn Đa Ngu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang về việc Nguyễn Văn S, sinh năm 1987, nơi thường trú: Thôn Đa Ngu, xã Tân Tiến có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã tiến hành điều tra, làm rõ Nguyễn Văn S đã tổ chức đánh bạc cho Nguyễn Văn Linh, sinh năm 1989, Lê Văn Trung, sinh năm 1986; Trần Anh Tuấn, sinh năm 1988; Lương Mạnh Hùng, sinh năm 1983, Vũ Hải Quân, sinh năm 1996, Vũ Huy Quỳnh, sinh năm 1991, cùng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT) tại: Thôn Đa Ngu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Đa Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên); Nguyễn Khương Duy, SN: 1982, HKTT: Thôn Kim Ngu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Kim Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên); Phạm Toàn Trung, sinh năm 1984, nơi thường trú: Thôn Đan Kim, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Đan Kim, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên). Ngày 30/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã khởi tố vụ án hình sự; các ngày 30/9/2024, 13/11/2024, 13/02/2025, đã khởi tố S và các bị can nói trên về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 1, 2 Điều 321 BLHS. Ngày 27/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang kết luận điều tra, đề nghị truy tố đối với S, Tuấn, Hùng, Duy, Phạm Toàn Trung, Quân, Quỳnh, Lê Văn Trung và Nguyễn Văn Linh; đồng thời tách nguồn tin về tội phạm để tiếp tục xác minh, làm rõ các đối tượng khác có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề của Nguyễn Văn S. Ngày 31/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố các bị can và ngày 28/5/2025, Toà án nhân dân huyện Văn Giang đã xét xử đối với S cùng các bị can nói trên về các tội: “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 1, 2 Điều 321 BLHS.

Đến nay, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên đã làm rõ Nguyễn Tuấn S, sinh năm 1980, HKTT: Thôn B, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên cũng có hành vi mua số lô, số đề với Nguyễn Văn S. Cả hai cùng thống nhất quy tắc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau: Chơi số đề là người chơi sẽ bỏ ra một khoản tiền tùy ý để chọn mua số có hai chữ số bất kỳ, rồi sau đó so với hai số cuối của giải đặc biệt của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày; nếu kết quả trùng với số đề đã mua, thì người chơi sẽ thắng và được số tiền gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua, còn nếu thua thì sẽ mất số tiền đã bỏ ra mua số đề. Chơi số lô là người chơi sẽ bỏ ra một khoản tiền để chọn mua số có hai chữ số bất kỳ, rồi sau đó sẽ so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc; nếu trùng với số lô thì người chơi thắng và được

tiền theo quy tắc: Nếu người mua số lô với giá 23.000 đồng/1 điểm/1 số lô, thì sẽ được được 80.000 đồng/1 điểm/1 số lô; nếu người chơi mua số lô với giá 28.000 đồng/1 điểm/1 số lô, thì sẽ được 100.000 đồng/1 điểm/ 1 số lô; còn nếu không trùng với số lô thì người chơi sẽ thua và bị mất số tiền đã bỏ ra mua số lô. Chơi đề ba càng là người chơi sẽ bỏ ra một khoản tiền để chọn mua số có ba chữ số bất kỳ, rồi sau đó cũng so với ba số cuối của giải đặc biệt của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày; nếu trùng với số đề ba càng thì người chơi thắng và sẽ được số tiền gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua, còn nếu thua thì sẽ mất số tiền đã bỏ ra mua số đề ba càng. Chơi số lô xiên là người chơi sẽ bỏ ra số tiền tùy ý để mua các cặp số có hai chữ số (hai cặp số là xiên 2, ba cặp số là xiên 3 và bốn cặp số là xiên 4) rồi cũng so với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Nếu các số người chơi lựa chọn đều xuất hiện trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ở tất cả các giải, thì người chơi thắng, xiên 2 thì được gấp 10 lần số tiền đã bỏ ra mua, xiên 3 thì được gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua, xiên 4 thì được gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua; còn nếu thua thì sẽ mất số tiền đã bỏ ra mua. Theo phương thức đã thống nhất đó, Ngày 20/8/2024, S nhắn tin qua ứng dụng Zalo tên tài khoản “A Chân” sử dụng sim thuê bao 0972.120.386 trong điện thoại của S để mua số lô, số đề của S với nội dung: "Lô xiên 12,16,36x400; Lô xiên 12,16,66x400; Lô xiên 12,36,66x400; Lô xiên 16,36,66x400", "Đ 38 x900 k", "Đ 05 11 mc 550 k", "Đ 00 16 17 mc 300 k", "Đ 18 x 500 k", "Đ 33 88 mc 400 k", "Đ 38 83 mc 250 K", "Đề 50x350k 55x900k 56x 150k 57x300k 58x400k 59x350k 61x250k 63x100k 65x100k 66x650k 67x450k 68/69x50k 71x150k 75x150k 76x450k 77x1400k 78x950k 79x350k 83x100k 99x750k 95x550k 97x350k 98x550k 99x300k". Nghĩa là S mua của S số lô xiên ba 12,16,36; 12,16,66; 12,36,66; 16,36,66 mỗi số 400.000 đồng, tương ứng với số tiền 1.600.000 đồng; số đề 38 với 900.000 đồng; số đề 05, 11 mỗi số 550.000 đồng, tương ứng với số tiền 1.100.000 đồng; số đề 00, 16, 17 mỗi số 300.000 đồng, tương ứng với số tiền 900.000 đồng; số đề 18 với 500.000 đồng; số đề 33, 88 mỗi số 400.000 đồng, tương ứng với số tiền 800.000 đồng; số đề 38, 83 mỗi số 250.000 đồng, tương ứng với số tiền 500.000 đồng; số đề 50 với 350.000 đồng, số đề 55 với 900.000 đồng, số đề 56 với 150.000 đồng, số đề 57 với 300.000 đồng, số đề 58 với 400.000 đồng, số đề 59 với 350.000 đồng, số đề 61 với 250.000 đồng, số đề 63 với 100.000 đồng, số đề 65 với 100.000 đồng, số đề 66 với 650.000 đồng, số đề 67 với 450.000 đồng; số đề 68, 69 mỗi số 50.000 đồng, tương ứng với số tiền 100.000 đồng; số đề 71 với 150.000 đồng, số đề 75 với 150.000 đồng, số đề 76 với 450.000 đồng, số đề 77 với 1.400.000 đồng, số đề 79 với 350.000 đồng, số đề 83 với 100.000 đồng, số đề 99 với 1.050.000 đồng, số đề 95 với 550.000 đồng, số đề 97 với

350.000 đồng, số đề 98 với 550.000 đồng. Tổng số tiền S mua số lô, số đề của S ngày 20/8/2024 là: 16.450.000 đồng. Sau khi so với Kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày thì S không trúng số lô, số đề nào. Tổng số tiền S tham gia đánh bạc ngày 20/8/2024 là 16.450.000 đồng. Sau khi bán các số lô, số đề trên cho S, S đã chuyển cho một người tên là Kiên, sử dụng tài khoản Telegram “K Đất” (nhưng chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), S hưởng lợi tiền ghi số lô, số đề cho Kiên là 2.787.500 đồng (3.500 đồng/10.000 đồng Lô xiên x 1.600.000 đồng và 15% trên tổng số tiền đề là 14.850.000 đồng).

Điện thoại di động S dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với S đã bị rơi mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngoài ra, Nguyễn Văn S cũng khai bán số lô, số đề qua tin nhắn Telegram cho người có tên dùng tài khoản là “Thiệu Tín”, “Nhàn Tạm”, “Thiện” và “Định”. S không gặp trực tiếp, chỉ nhận tin nhắn qua ứng dụng Telegram, không có thông tin người dùng nhưng do nghĩ là người quen biết với S là các anh Vũ Duy Thiệu, sinh năm: 1992, Nguyễn Văn Nhàn, sinh năm: 1989, Phó Đức Thiện, sinh năm: 1995, đều có HKTT: Thôn Đa Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Tiến Định, sinh năm: 1985, HKTT: Ấp Đa Phúc, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nên khai bán cho họ. S cũng chưa nhận tiền từ những người mua số lô, số đề trên. Đến khi được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên cho tiến hành đối chất, kiểm tra điện thoại S mới biết không phải anh Thiệu, anh Định, anh Nhàn, anh Thiện có thông tin nói trên mua số lô, số đề của S và anh Thiệu, anh Định, anh Nhàn, anh Thiện cũng khai: chưa bao giờ mua bán số lô, số đề với bị can. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Thiệu, anh Định, anh Nhàn, anh Thiện.

Đối với nội dung Nguyễn Văn S khai nhận sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng mua, S chuyển bảng số lô, số đề qua tin nhắn Telegram cho người sử dụng tài khoản “K Đất” là chuyển cho anh Nguyễn Trung Kiên, sinh năm: 1984, nơi thường trú tại: Số 1 tổ 23, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú: Thôn Đa Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã triệu tập anh Kiên lên làm việc nhưng anh Kiên không thừa nhận việc nhận bảng số lô, số đề qua tin nhắn Telegram với Nguyễn Văn S. Tài khoản Telegram “K Đất” cũng không đăng ký số điện thoại của người sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Văn S và Nguyễn Trung Kiên đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trung Kiên và cần phải yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ người nhận các bảng lô đề của S.

Đối với nội dung Nguyễn Văn S khai nhận còn bán số lô, số đề cho: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1971; Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1991, đều có HKTT tại:

Thôn Đa Ngưu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (Nay là thôn Đa Ngưu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên); Vũ Thị Huế, sinh năm: 1995, nơi thường trú: Thôn Đa Phú 1, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (Nay là xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên). Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh tại gia đình nhưng họ không có ở nhà. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng chưa có thông tin hiện họ đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến các đối tượng trên. Ngoài ra, Viện kiểm sát cũng yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh người nhận bằng lô đề của S, những người liên quan là Thiệu, Định, Nhân, Thiện cũng như các hành vi liên quan của Nguyễn Văn S trong vụ việc đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSKV4, ngày 24/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn S về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, ăn năn hối cải, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ già và các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn S phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng: Điểm khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn S từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn S cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Truy thu của anh Nguyễn Văn S số tiền 2.787.500 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không thu giữ, xử lý đồ vật, tài liệu gì trong vụ án này nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Đối với một số người như Nguyễn Trung Kiên “K Đất”, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Nam, Vũ Thị Huế, Vũ Duy Thiệu, Nguyễn Tiến Định, Nguyễn Văn Nhân, Phó Đức Thiện, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên tiếp tục yêu cầu Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên đều đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sự vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người liên quan, các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/8/2024, tại xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Tuấn S đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề từ Nguyễn Văn S với số tiền là 16.450.000 đồng. S đã chuyển số lô, số đề và tiền đánh bạc của S cho người sử dụng tài khoản Telegram là “K Đất” (nhưng chưa xác định được họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của người sử dụng tài khoản này), hưởng lợi 2.787.500 đồng. Kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, S không trúng nên bị mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra đánh bạc.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 4 – Hung Yên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Còn đối với Nguyễn Văn Sỹ đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đưa ra xét xử ngày 28/5/2025.

Điều 321: Tội Đánh bạc.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình nhưng với động cơ, mục đích là tư lợi cá nhân nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Nếu không phát hiện kịp thời sẽ gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội và gây thiệt hại về kinh tế gia đình bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo, phòng chống tội phạm tương tự có thể xảy ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có 03 con còn nhỏ, bị cáo có đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận, bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và Huân chương chiến S giải phóng hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lẽ ra phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Nhưng xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng cũng như hoàn cảnh gia đình bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có hoàn cảnh khó khăn các con còn nhỏ. Như vậy bị cáo được xác định có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội, có điều kiện chăm sóc các con thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:

Đối với điện thoại di động bị cáo dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với S đã bị rơi mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 16.450.000 đồng bị cáo tham gia đánh bạc ngày 20/8/2024. Sau khi bán các số lô, số đề trên cho bị cáo, S đã chuyển cho một người tên là Kiên, sử dụng tài khoản Telegram “K Đất” (nhưng chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), S hưởng lợi tiền ghi số lô, số đề cho Kiên là 2.787.500 đồng nên cần truy thu số tiền này để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với việc Nguyễn Văn S khai bán số lô, số đề qua tin nhắn Telegram cho người có tên dùng tài khoản là “Thiệu Tín”, “Nhàn Tạm”, “Thiện” và “Định”. S không gặp trực tiếp, chỉ nhận tin nhắn qua ứng dụng Telegram, không có thông tin người dùng nhưng do nghĩ là người quen biết với S là các anh Vũ Duy Thiệu, sinh năm: 1992, Nguyễn Văn Nhàn, sinh năm: 1989, Phó Đức Thiện, sinh năm: 1995, đều có HKTT: Thôn Đa Ngưu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Tiến Định, sinh năm: 1985, HKTT: Ấp Đa Phúc, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nên khai bán cho họ. S cũng chưa nhận tiền từ những người mua số lô, số đề trên. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên cho tiến hành đối chất, kiểm tra điện thoại S mới biết không phải anh Thiệu, anh Định, anh Nhàn, anh Thiện có thông tin nói trên mua số lô, số đề của S và anh Thiệu, anh Định, anh Nhàn, anh Thiện cũng khai: chưa bao giờ mua bán số lô, số đề với bị cáo. Quá trình điều tra chưa làm rõ được

nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với việc Nguyễn Văn S khai nhận sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng mua, S chuyển bảng số lô, số đề qua tin nhắn Telegram cho người sử dụng tài khoản “K Đất” là chuyển cho anh Nguyễn Trung Kiên, sinh năm: 1984, nơi thường trú tại: Số 1 tổ 23, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú: Thôn Đa Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã triệu tập anh Kiên lên làm việc nhưng anh Kiên không thừa nhận việc nhận bảng số lô, số đề qua tin nhắn Telegram với Nguyễn Văn S. Tài khoản Telegram “K Đất” cũng không đăng ký số điện thoại của người sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Văn S và Nguyễn Trung Kiên đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai, tại hồ sơ thể hiện ngoài lời khai của S thì chưa thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Kiên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đến nay chưa có đủ căn cứ xử lý đối với Kiên về hành vi này nên Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định.

Đối với việc Nguyễn Văn S khai nhận còn bán số lô, số đề cho: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1971; Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1991, đều có HKTT tại: Thôn Đa Ngu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (Nay là thôn Đa Ngu, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên); Vũ Thị Huế, sinh năm: 1995, nơi thường trú: Thôn Đa Phú 1, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (Nay là xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên). Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh tại gia đình nhưng họ không có ở nhà. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng chưa có thông tin hiện họ đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến các đối tượng trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn S cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các biện pháp tư pháp:

Truy thu của anh Nguyễn Văn S số tiền 2.787.500 đồng (Hai triệu, bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án, có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- Thi hành án dân sự tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh